

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật như giấy chứng nhận chất lượng (CQ), catalogue,... để chứng minh hàng hóa do mình chào thầu là đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật tại mục 1.2. mục 1 chương V phần 2 của E-HSMT. Trường hợp có sự khác biệt trong tài liệu kỹ thuật tiếng Anh và tiếng Việt thì tài liệu kỹ thuật tiếng Anh được xem xét là cơ sở để đánh giá.

- Các tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của E-HSDT được sử dụng tiêu chí đánh giá “đạt”, “không đạt”. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Tính hợp lệ của hàng hóa		
1.1	Chất lượng hàng hóa: hàng hóa được sản xuất từ các nhà máy đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương. - Tài liệu chứng minh kèm theo: bản sao y công ty giấy chứng nhận nhà máy đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương.	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
1.2	Đáp ứng tiêu chuẩn khí xã: QCVN 19:2024/BTNMT. - Tài liệu chứng minh kèm theo: Nhà thầu cam kết hoặc cung cấp tài liệu chứng minh hàng hóa đáp ứng tiêu chuẩn khí xã: QCVN 19:2024/BTNMT.	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
1.2	Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa: 1. Nhà thầu có văn bản cam kết về tính hợp lệ của hàng hóa: Hàng hóa do nhà thầu chào phải nêu rõ tên, ký mã hiệu, model, tên nhà sản xuất, nguồn gốc xuất xứ theo quy định bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">• Cam kết có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<p>cầu tại mục 1.2 Yêu cầu về kỹ thuật thuộc Mục 1 Chương V của E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cam kết tất cả hàng hóa cung cấp mới 100%, sản xuất từ năm 2025 đến nay và hàng hóa chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. <p>2. Nhà thầu có văn bản cam kết cung cấp khi giao hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đối với hàng hóa nhập khẩu: bản gốc hoặc bản sao y công chứng các tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa (như CO hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương), chứng nhận chất lượng hàng hóa (như CQ hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương) và bản sao y công ty tờ khai hải quan, invoice, packing list. Đối với hàng hóa trong nước: bản gốc hoặc bản sao y công chứng tài liệu chứng nhận xuất xưởng, chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất. <p>3. Nhà thầu cung cấp 01 bộ hướng dẫn sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa (catalogue sản phẩm hoặc bảng thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu có xác nhận của nhà sản xuất/đơn vị nhập khẩu trực tiếp hoặc liên kết tải về catalogue/bảng thông số kỹ thuật từ trang web chính thức của nhà sản xuất/đơn vị nhập khẩu trực tiếp có đầy đủ thông tin hàng hóa chào thầu (thông số kỹ thuật, model, hãng sản xuất, xuất xứ) theo yêu cầu của E-HSMT. 		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	+ Tất cả các thông số kỹ thuật chào thầu phải được thể hiện đầy đủ trên catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải có đầy đủ các catalogue kỹ thuật (bản gốc) của hàng hoá bằng Tiếng Anh kèm theo bản dịch bằng Tiếng Việt (đối với hàng nhập khẩu), trong trường hợp có sự khác biệt giữa Tiếng Anh và bản dịch Tiếng Việt thì bản catalogue gốc bằng Tiếng Anh sẽ là căn cứ pháp lý để đánh giá các chỉ tiêu kỹ thuật của sản phẩm được chào. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Bản dịch Tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Nhà thầu phải có trách nhiệm bổ sung làm rõ các tài liệu nêu trên theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc làm rõ đảm bảo nguyên tắc không làm thay đổi nội dung cơ bản của E- HSDT đã nộp, không làm thay đổi giá dự thầu.		
1.3	Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ của nhà thầu như sau: - Cam kết hoặc cung cấp tài liệu: Cung cấp bản gốc hoặc bản sao y công chứng Giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (còn hiệu lực).	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ: nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các thông số kỹ thuật và yêu cầu chi tiết tại khoản Chương V E-HSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu kê khai đầy đủ thông tin cho các chủng loại hàng hóa đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn theo yêu cầu trong E- HSMT. Có các bản vẽ lắp đặt, bản vẽ sơ đồ nguyên lý, bản vẽ sơ đồ kết nối, điều khiển: thể hiện tính an toàn sử dụng điện, an toàn vận hành. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
3	Mức độ đáp ứng dịch vụ của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
3.1	<p>Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: nhà thầu phải có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <i>Có sơ đồ tổ chức mặt bằng cung cấp, lắp đặt hàng hóa, có biện pháp lắp đặt chi tiết hợp lý cho tất cả vật tư, thiết bị, phương án đấu nối (bao gồm thuyết minh và hình vẽ) phù hợp với hiện trạng của đơn vị; có biểu tiến độ thi công lắp đặt chi tiết hợp lý, có biểu đồ nhân lực thi công lắp đặt và bàn giao hợp lý; có sơ đồ di chuyển, vận chuyển vật tư, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với hiện trạng của đơn vị.</i> <i>Có giải pháp kiểm soát chất lượng, lưu kho phù hợp, khả thi trong trường hợp chưa có mặt bằng để bố trí lắp đặt hàng hóa.</i> <i>Có thuyết minh về việc huy động thiết bị phù hợp với biện pháp thực</i> 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<i>hiện do nhà thầu đề xuất (Nhà thầu phải huy động số lượng thiết bị tối thiểu phù hợp với biện pháp, tiến độ thực hiện do nhà thầu đề xuất).</i>		
3.2	Nhà thầu cung cấp các biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa trước, trong và sau khi lắp đặt có đầy đủ các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu có thuyết minh về biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa. Có quy trình kiểm soát chất lượng cụ thể cho từng loại mặt hàng trước, trong và sau khi lắp đặt. Có kế hoạch tổ chức kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa trước khi tiến hành lắp đặt, trong quá trình lắp đặt và sau khi nhà thầu hoàn thành các nội dung công việc thuộc gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT và phù hợp với tiến độ nhà thầu đề xuất. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
3.3	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế: Nhà thầu có thuyết minh hợp lý, phù hợp về tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp cung cấp hàng hóa do nhà thầu đề xuất.	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
4	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
4.1	Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì: Nhà thầu trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì cho từng loại hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp cho gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định tại E-HSMT.	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
4.2	Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (bảo hành, bảo trì): Nhà thầu có tài liệu chứng minh năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng, chứng minh nhà thầu có một đại lý (hoặc đại diện) có khả năng sẵn sàng thực hiện	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	các nghĩa vụ của nhà thầu, có tài liệu chứng minh nhà thầu có nhân sự thực hiện dịch vụ bảo hành, bảo trì.		
4.3	<p>Thời gian bảo hành, bảo trì:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu đề xuất thời gian bảo hành hàng hóa thuộc gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT trong đó thời gian bảo hành của hàng hóa \geq thời gian bảo hành của nhà sản xuất và tối thiểu 24 tháng hoặc 1000 giờ chạy máy kể từ ngày bàn giao; bảo trì \geq 24 tháng với tần suất không ít hơn 6 tháng/lần bảo trì. Có kế hoạch bảo trì định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất và phí bảo trì tham khảo sau thời gian bảo hành. Có thuyết minh quy trình bảo hành, bảo trì sản phẩm phù hợp với yêu cầu của E-HSMT Nhà thầu văn bản cam kết: Khi có yêu cầu bảo hành phải cử chuyên gia trực tiếp thực hiện bảo hành không quá 2 ngày kể từ khi được yêu cầu. Thời gian khắc phục các hư hỏng, lỗi vận hành thiết bị sau khi nhận được thông báo của chủ đầu tư trong vòng không quá 3 ngày. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
4.4	<p>Xử lý khắc phục sự cố hư hỏng (trong thời gian bảo hành):</p> <ul style="list-style-type: none"> Có quy trình xử lý khắc phục sự cố hư hỏng khi có yêu cầu của bên mua hàng Có cam kết có mặt trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư về khắc phục sự cố hỏng hóc, lỗi vận hành thiết bị. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<p>Tiến độ cung cấp cung cấp vật tư, thiết bị thay thế trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu có văn bản cam kết cung cấp vật tư, thiết bị thay thế, phụ kiện, vật tư tiêu hao trên 10 năm (dự kiến sử dụng). Nhà thầu có bảng chào giá các vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế định kỳ sau thời gian bảo hành. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
6	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
6.1	Khả năng thích ứng về địa lý: Nhà thầu có văn bản cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
6.2	<p>Tác động đối với môi trường: Nhà thầu có văn bản cam kết hàng hóa được cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> Không có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc Không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
7	Kế hoạch cung cấp hàng hóa		
7.1	Thời gian cung cấp hàng hoá	≤ 150 ngày	> 150 ngày
7.2	<p>Nhà thầu có bảng kế hoạch chi tiết thể hiện thời gian thực hiện (giao hàng, lắp đặt, đào tạo, chuyển giao công nghệ) hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp theo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có biểu tiến độ cung cấp hàng hóa, bố trí nhân lực, thiết bị thể hiện chi tiết quá trình triển khai thực hiện hợp đồng của nhà thầu (từ sau khi ký hợp đồng đến khi hoàn thành hợp đồng) phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<ul style="list-style-type: none"> Có kế hoạch tổ chức kiểm tra, nghiệm thu công việc; nghiệm thu giai đoạn cung cấp lắp đặt hoặc bộ phận (hạng mục); nghiệm thu hoàn thành hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu. Có tài liệu chứng minh khả năng cung ứng hàng hóa đáp ứng tiến độ cung ứng nhà thầu đề xuất (hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sản xuất hoặc hợp đồng nguyên tắc với đại lý cấp I về việc cung cấp chủng loại hàng hóa do nhà thầu đề xuất cho gói thầu hoặc các tài liệu tương đương khác). 		
8	Kiểm tra và thử nghiệm		
8.1	Nhà thầu có văn bản cam kết hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của nhà thầu được thực hiện kiểm tra, nghiệm thu theo quy định về quản lý chất lượng của pháp luật trong quá trình lắp đặt, chạy thử (thực hiện IQ,OQ).	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
8.2	Nhà thầu có văn bản cam kết hàng hóa sẽ được chạy thử nghiệm theo thông số kỹ thuật yêu cầu của gói thầu (thực hiện PQ).	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
8.3	Nhà thầu có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ các hồ sơ tài liệu sau khi lắp đặt, chạy thử: <ul style="list-style-type: none"> Kiểm định VinaControl khí thải và độ ồn. Kết quả đo hệ thống tiếp địa (đơn vị độc lập có chức năng cấp) 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
9	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo chuyển giao công nghệ		
9.1	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý,	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<p>khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu có thuyết minh đề xuất cụ thể, chi tiết điều kiện thương mại (điều kiện giao hàng, tạm ứng, thanh toán, thanh quyết toán...). Nhà thầu có thuyết minh điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo hướng dẫn sử dụng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp, thời gian thực hiện hợp đồng. 		
9.2	<p>Đào tạo, chuyển giao công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Có cam kết cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng khi giao hàng Có cam kết huấn luyện, đào tạo hướng dẫn sử dụng thành thạo cho các bộ phận, nhân viên hoặc người trực tiếp sử dụng. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
10	An toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường		
	<p>Nhà thầu có giải pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhà thầu có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện (giao nhận hàng hóa, vận chuyển, lắp đặt...) phù hợp và khả thi. 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu
11	Các cam kết khác		
	<p>Nhà thầu thực hiện cam kết các nội dung sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> Cam kết cung cấp các dịch vụ sau bán hàng 	Đáp ứng theo nội dung yêu cầu	Không đáp ứng theo nội dung yêu cầu

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
	<ul style="list-style-type: none"> • Cam kết đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo hàng hóa nguyên đai nguyên kiện. • Cam kết tiến hành đấu nối điện, chạy thử và thử tải giả bằng tải trở $\geq 2h$ (bao gồm cung cấp vật tư tiêu hao chạy thử). 		